UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
- Bm PC. Số: 1443/QĐ-UBND	*Yên Bái, ngày 10 tháng 8 năm 2015*

Vinh
13.8.15

PHÒNG THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM
CÔNG VĂN ĐẾN
Số 1996
Ngày 13 tháng 8 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình hành động "Cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI)" tỉnh Yên Bái giai đoạn 2015 - 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng cực cạnh tranh quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1307/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình hành động "Cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI)" tỉnh Yên Bái;

Xét đề nghị của Ban chỉ đạo Chương trình hành động "Cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh PCI" tỉnh Yên Bái,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động "Cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI)" tỉnh Yên Bái giai đoạn 2015 - 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Phòng TM & CN VN (VCCI);
- Ban chỉ đạo Tây Bắc;
- TT.Tỉnh ủy, TT. HĐND,
- Chủ tịch, các Phó CTUBND tỉnh;
- UBMTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Sở, ban, ngành trong tỉnh;
- Cục Thuế; Chi nhánh Ngân hàng NN;
- Đảng ủy khối Doanh nghiệp tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Chánh, Phó VPUBND tỉnh;
- Các chuyên viên tham mưu;
- Báo YB, Đài PTTH tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT,TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

Phạm Thị Thanh Trà

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /CTr-UBND	*Yên Bái, ngày tháng năm 2015*

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

Cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2015 –2020.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1443/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

Thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia;

Xác định việc cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2015 và cả giai đoạn 2015 - 2020. Do đó, cần có sự vào cuộc đồng bộ của các cấp, các ngành trên cơ sở phân tích nguyên nhân hạn chế, xác định rõ nhiệm vụ, đưa ra giải pháp, tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao nhất nhằm đạt được mục tiêu xây dựng môi trường thực sự thông thoáng, minh bạch, hấp dẫn, thuận lợi, tạo động lực cho thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp, tạo bước đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Yên Bái.

Phân tích chỉ số PCI của tỉnh trong những năm qua, nhận diện các điểm mạnh, điểm hạn chế nhằm đưa ra những giải pháp cụ thể thực hiện việc cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) Yên Bái giai đoạn 2015-2020. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chương trình hành động nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2015- 2020, tập trung vào những nội dung sau:

I. Mục tiêu.

1. Mục tiêu tổng quát.

Tập trung cải thiện nâng cao chất lượng điều hành của bộ máy chính quyền, lấy cải cách hành chính là khâu đột phá, tạo sự chuyển biến căn bản về chất lượng bộ máy hành chính. Phấn đấu cải thiện điểm số và vị trí xếp hạng về môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh (PCI) tỉnh Yên Bái góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh Quốc gia.

2. Các chỉ tiêu cụ thể.

Nâng cao chỉ số xếp hạng năng lực cạnh tranh PCI thông qua việc duy trì những chỉ số thành phần có vị trí cao, tăng bậc và cải thiện tích cực các chỉ số thành phần có vị trí xếp hạng thấp, giảm điểm trong bảng xếp hạng PCI của tỉnh.

- Năm 2015: Tập trung khắc phục và cải thiện những chỉ số thành phần của năm 2014 giảm điểm so với năm 2013 cụ thể: Có 6 chỉ số giảm điểm: (1) Tiếp cận và ổn định sử dụng đất theo thời gian đạt 6,00 điểm (giảm 0,86 điểm); (2) Chi phí thời gian đạt 5,58 điểm (giảm 0,23 điểm); (3) Chi phí không chính thức đạt 4,53 (giảm 1,36 điểm); (4) Chỉ số Tính năng động và tiên phong của lãnh đạo đạt 4,20 điểm (giảm 2,14 điểm); (5) Thiết chế pháp lý đạt 4,82 (giảm 1,12 điểm); (6) Chỉ số Cạnh tranh bình đẳng đạt 5,05 điểm

(giảm 0,62 điểm).

Duy trì và cải thiện các chỉ số Tính minh bạch, Hỗ trợ doanh nghiệp, Đào tạo lao động, chỉ số Gia nhập thị trường.

Phấn đấu năm 2015 PCI của tỉnh nằm trong tốp 45 - 50/63 tỉnh, thành phố; năm 2016 nằm trong tốp 30 - 40/63 tỉnh thành phố; đến năm 2020 đứng trong tốp khá của cả nước.

III. Nhiệm vụ và giải pháp.

1. Nhiệm vụ giải pháp chung

Nâng cao nhận thức của cán bộ các cấp các ngành từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở về chỉ số cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Thấy rõ vai trò quan trọng của chỉ số này, từ đó cùng có trách nhiệm cải thiện môi trường đầu tư tại tỉnh. Xác định đây là nhiệm vụ chính trị của các cấp, các ngành.

Rà soát quy hoạch ngành, lĩnh vực, quy hoạch chung với tầm nhìn và định hướng ngắn hạn, dài hạn, trung hạn; tuân thủ quy hoạch đã duyệt, điều chỉnh các quy hoạch chưa phù hợp cho phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

Có cơ chế chính sách phù hợp với điều kiện và nguồn lực của tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp đến với Yên Bái.

Từng bước đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng cơ sở, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc sản xuất, kinh doanh, lưu thông và giao thương.

Nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức trong thực thi công việc, xác định trách nhiệm cụ thể, phân công rõ ràng. Đổi mới phương thức dạy nghề, đào tạo lao động có tay nghề phù hợp với yêu cầu của doanh nghiệp.

2. Nhiệm vụ giải pháp cụ thể

2.1. Chỉ số Gia nhập thị trường

Là chỉ số đánh giá về chi phí gia nhập thị trường của các doanh nghiệp mới thành lập và việc thay đổi nội dung đăng ký trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp, nhà đầu tư, bao gồm: Thời gian đăng ký doanh nghiệp, thời gian được cấp Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, các loại giấy tờ, thủ tục để đăng ký doanh nghiệp, ứng dụng CNTT, trình độ chuyên môn của cán bộ làm việc tại bộ phận một cửa…

Năm 2014, chỉ số Gia nhập thị trường Yên Bái xếp thứ 4/63 đây là kết quả tốt cần được phát huy và duy trì nâng cao thường xuyên trong các năm tiếp theo.

a) Nội dung:

- Đơn giản thủ tục và rút ngắn thời gian Đăng ký doanh nghiệp xuống còn tối đa là 03 ngày (NQ 19/CP), thẩm định trình UBND tỉnh cấp Quyết định chủ trương đầu tư còn 07 ngày, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư còn 05 ngày. Cải thiện các khâu liên quan khác nhằm rút ngắn thời gian từ đăng ký đến bắt đầu kinh doanh của doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- tại bộ phận Một cửa phải niêm yết công khai các thủ tục hành chính; ban hành khung tiêu chuẩn cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận Một cửa, Một cửa liên thông.

- Các ngành, các cấp tiến hành rà soát, đánh giá cơ chế giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa để sửa đổi, loại bỏ kịp thời những vấn đề không còn phù hợp.

- Nâng cao hiệu quả làm việc của Bộ phận một cửa, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận một cửa.

- Các cán bộ, công chức làm nhiệm vụ giải quyết thủ tục hành chính phải có trình độ, thái độ văn minh, lịch sự, nêu cao tinh thần trách nhiệm, toàn tâm toàn ý với công việc được giao, làm việc với tinh thần tận tụy, tận tình hướng dẫn đầy đủ các thủ tục cho người dân, doanh nhân, doanh nghiệp, nhà đầu không để xảy ra tình trạng phải đi lại nhiều lần để bổ sung hồ sơ, thủ tục, đồng thời thực hiện tốt quy tắc ứng xử khi tiếp xúc với doanh nghiệp, công dân đến yêu cầu giải quyết công việc.

- Sớm triển khai đăng ký doanh nghiệp, đăng ký đầu tư trực tuyến qua mạng Internet, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại trụ sở làm việc của doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh, nhân rộng mô hình tra cứu thông tin, tiến độ giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa, đặc biệt là thủ tục thành lập doanh nghiệp, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, các thủ tục liên quan đến chấp thuận đầu tư…

- Bộ phận một cửa thuộc các cơ quan các cấp thực hiện nghiêm Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 20/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản khi thực hiện thủ tục hành chính.

- Hàng năm, lấy phiếu đánh giá của người dân, doanh nghiệp về mức độ hài lòng trong quá trình được giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa, một cửa liên thông.

- Triển khai và thực hiện có hiệu quả Chương trình cải cách hành chính nhà nước tỉnh Yên Bái giai đoạn 2015- 2020 theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/12/2011 của Chính phủ ban hành phê duyệt Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011 – 2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/12/2011.

- Nâng cao Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh hàng năm.

- Đơn giản hóa thủ tục hành chính theo Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ, ban hành Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015; Nghị quyết số 43/NQ-CP ngày 6/6/2014 của Chính phủ về một số nhiệm vụ trọng tâm cải cách thủ tục hành chính trong hình thành và thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất để cải thiện môi trường kinh doanh.

- Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa thuộc cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Thời gian giảm đạt tối thiểu 20% so với thời gian quy định đã được công bố.

- Cơ quan, đơn vị nào để xảy ra tình trạng cán bộ nhũng nhiễu, hách dịch, quan liêu, có thái độ thiếu thân thiện, văn minh, lịch sự trong quá trình tiếp xúc và giải quyết thủ tục hành chính với người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị đó phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh, Ban chỉ đạo PCI.

b) Phân công thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Cơ quan phối hợp: các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ, Thông tin và Truyền thông, Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh và các Sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

2.2. Chỉ số Tiếp cận đất đai

Là chỉ số đo lường về các khía cạnh của vấn đề đất đai mà doanh nghiệp phải đối mặt như: Việc tiếp cận đất đai có thuận lợi không, giá thuê đất có hợp lý không, doanh

nghiệp có thấy yên tâm và được đảm bảo về sự ổn định khi có mặt bằng sản xuất kinh doanh...

Năm 2014, Chỉ số Tiếp cận đất đai Yên Bái xếp 24/63 thuộc nhóm tương đối tốt, tuy nhiên chỉ số này giao động nhiều trong các năm, đặc biệt là thành phần tham gia hoàn thành các thủ tục đất đai. Đây là chỉ số rất cần thiết để cải thiện vì doanh nghiệp rất quan tâm đến chỉ số này.

a) Nội dung:

- Triển khai Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật đến người dân, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân có liên quan. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tài nguyên và môi trường, nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân để cùng chung tay tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận với lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

- Tiếp tục tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền; thường xuyên kiểm tra, rà soát, theo dõi và đánh giá việc thực thi chính sách, kịp thời phát hiện những bất cập để kiến nghị, sửa đổi, hoàn thành nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn đề ra. Rà soát các thủ tục hành chính có liên quan đến công tác thu hồi, giao đất, cho thuê đất, thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... Thực hiện nguyên tắc giảm tối thiểu 20% thời gian so với quy định trong giải quyết các thủ tục hành chính có liên quan đến đất đai đối với doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Công bố, công khai các thông tin liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật đất đai trên website của tỉnh, của Sở Tài nguyên và Môi trường (http://www.tnmtyenbai.gov.vn), của Ủy ban nhân dân các cấp và tại Bộ phận một cửa của các cơ quan. Thiết lập Bộ phận đầu mối hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư; tăng cường trao đổi, giải đáp vướng mắc của các doanh nghiệp, nhà đầu tư; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận thông tin, tiết kiệm thời gian.

- Đổi mới hoạt động của bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa; thành lập đường dây nóng tiếp nhận các phản ánh của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp về những vướng mắc liên quan đến đất đai và kết quả giải quyết.

- Xây dựng Đề án thành lập Văn phòng Đăng ký đất Một cấp để cải cách thủ tục hành chính về đất đai, rút ngắn thời gian cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho doanh nghiệp và các hộ dân, đồng thời tổ chức sắp xếp, luân chuyển những cán bộ có hành vi tắc trách, những nhiễu trong việc giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai.

- Rà soát, hoàn thiện các quy định của UBND tỉnh về bảo vệ môi trường, bảo đảm phát triển bền vững theo hướng cải cách thủ tục hành chính, thực hiện quy trình rút gọn. Có cơ chế phù hợp khuyến khích các doanh nghiệp bảo vệ môi trường, tiết kiệm tài nguyên và năng lượng.

b) Phân công thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- Cơ quan phối hợp: Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Ban Quản lý các Khu công nghiệp và các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

3.3. Chỉ số Tính minh bạch

Đo lường khả năng tiếp cận các kế hoạch và các văn bản pháp lý của tỉnh cần thiết cho hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp có được dễ dàng, công bằng hoặc các chính sách, văn bản mới khi ban hành phải đảm bảo quyền lợi, nghĩa vụ của doanh nghiệp và có sự

đồng thuận cao của doanh nghiệp.

Năm 2014, chỉ số này xếp thứ 46/63 mức trung bình do đó cần phải thực hiện nhiều giải pháp để cải thiện, nâng cao trong những năm tới.

a) Nội dung:

- Quán triệt nguyên tắc công khai trên website của tỉnh, cơ quan, đơn vị và niêm yết tại trụ sở làm việc các quy hoạch, kế hoạch (đặc biệt là quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, sử dụng đất, xây dựng, quy hoạch, kế hoạch...); minh bạch các tài liệu pháp lý như luật, pháp lệnh, nghị định, quyết định, chỉ thị, thông tư, các tài liệu về ngân sách, thủ tục hành chính, thông tin về cán bộ chịu trách nhiệm giải thích, hướng dẫn, tiếp nhận và phản hồi những thắc mắc, kiến nghị...được công bố ngay sau khi cơ quan, cá nhân có thẩm quyền phê duyệt là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Từng văn bản luật, nghị định, quyết định, chỉ thị do Trung ương ban hành và các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách do tỉnh ban hành phải có kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện. Kế hoạch này phải được công khai, niêm yết, gửi đến doanh nghiệp, nhà đầu tư giám sát, theo dõi quá trình triển khai thực hiện.

- Triệt tiêu tình trạng hộ kinh doanh, doanh nghiệp, nhà đầu tư thương lượng với cán bộ thuế; ban hành kế hoạch cụ thể để thực hiện quy trình, hồ sơ và thủ tục nộp thuế và rút ngắn thời gian các doanh nghiệp phải tiêu tốn để hoàn thành thủ tục nộp thuế không quá 121,5 giờ/năm (NQ 19/CP).

- Có kế hoạch, giải pháp cụ thể để Hiệp hội Doanh nghiệp đóng vai trò quan trọng trong tư vấn và phản biện các chính sách của tỉnh.

b) Phân công thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ngành: Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Tài chính, Cục thuế tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh; Ban quản lý các khu Công nghiệp; UBND huyện, thị xã, thành phố.

4.4. Chỉ số Chi phí thời gian.

Đo lường thời gian doanh nghiệp phải bỏ ra để thực hiện các thủ tục hành chính và phục vụ công tác kiểm tra, thanh tra của các cơ quan nhà nước,..

Năm 2014, chỉ số này xếp thứ 57/63, ở nhóm rất thấp đặc biệt là thủ tục đất đai, cấp phép xây dựng, thanh tra, kiểm tra. Chính quyền các cấp, các cơ quan thanh tra, kiểm tra, các đơn vị có liên quan cần phải tích cực, sát sao thực hiện quyết liệt các giải pháp mạnh để khắc phục và cải thiện chỉ số này.

a) Nội dung:

- Triển khai Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 19/NQ- CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

- Vận hành cơ chế một cửa liên thông cấp tỉnh theo tinh thần Nghị quyết số 43/NQ-CP ngày 06/6/2014 của Chính phủ về một số nhiệm vụ trọng tâm cải cách thủ tục hành chính trong hình thành và thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất để cải thiện môi trường kinh doanh.

- Khi cá nhân, tổ chức trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính nộp bản sao từ sổ gốc, bản sao có chứng thực thì không cần yêu cầu xuất trình bản chính để đối chiếu; trường hợp nộp bản sao không có chứng thực và xuất trình kèm bản chính thì công chức,

viên chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm tự kiểm tra, đối chiếu bản sao với bản chính và chịu trách nhiệm về tính chính xác của bản sao so với bản chính mà không yêu cầu cá nhân, tổ chức nộp bản sao có chứng thực.

- Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hoặc những văn bản do cơ quan, tổ chức trực thuộc ban hành, phát hiện những quy định về thủ tục hành chính trái pháp luật, hoặc rườm rà, phức tạp không cần thiết ... để kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền cho phù hợp.

- Bố trí đủ nguồn nhân lực, cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu sao giấy tờ, văn bản của cá nhân, tổ chức khi thực hiện thủ tục hành chính. Thường xuyên quan tâm công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công chức, viên chức trực tiếp tiếp nhận hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả chiến lược cải cách hệ thống thuế nhà nước giai đoạn 2015-2020 trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các thủ tục nộp thuế, hoàn thuế, giảm thuế và giãn thời hạn nộp thuế; kiến nghị bổ sung, sửa đổi những quy định còn bất cập, gây khó khăn cho các doanh nghiệp khi thực hiện các nghĩa vụ về thuế.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng tinh gọn và phân cấp mạnh cho đơn vị trực tiếp thực hiện và cơ sở, thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đặc biệt là thủ tục hành chính đối với doanh nghiệp, nêu cao trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nhân, doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, việc đăng ký, kê khai thủ tục hành chính thông qua mạng Internet, từng bước xây dựng hoàn thiện chính quyền điện tử.

- Xây dựng Đề án nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp. Phối hợp tổ chức kiểm tra liên ngành, tránh chồng chéo bảo đảm công tác thanh, kiểm tra tối đa không quá 01 lần trong năm.

b) Phân công thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Thanh tra tỉnh

- Cơ quan phối hợp: Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Tư pháp; Cục thuế tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ngành liên quan.

5. 5. Chỉ số Chi phí không chính thức

Là chỉ số đo lường các khoản chi phí không chính thức mà doanh nghiệp phải trả và những cản trở do chi phí này gây ra khi ra nhập thị trường và trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp.

Năm 2014, chỉ số này xếp thứ 46/63 ở mức thấp, cần phải được cải thiện nhiều để nâng cao trong những năm tới.

a) Nội dung:

- Thực hiện tốt việc công khai, minh bạch và kiểm soát chặt chẽ các khoản thu có liên quan đến các loại phí, lệ phí đúng quy định; nghiêm cấm việc tự ý đặt ra và yêu cầu doanh nghiệp phải nộp các khoản chi phí ngoài quy định hoặc tự ý đặt ra thủ tục, điều kiện ràng buộc trong giải quyết các hồ sơ có liên quan đến người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Tăng cường công tác giáo dục, kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết các thủ tục hành chính ở các cấp, các ngành, đặc biệt là cấp cơ sở. Xử lý

nghiêm những cán bộ, công chức tự ý đặt ra các khoản thu, thủ tục, điều kiện ràng buộc ngoài quy định, các thủ tục gây khó khăn, phiền hà hoặc có hành vi những nhiễu, tiêu cực, nhận chi phí lót tay khi giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp. Thử trưởng cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc làm không đúng của cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị mình.

- Các ngành, các cấp thường xuyên tuyên truyền, phổ biến và quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mình nghiêm túc thực hiện pháp luật về Phòng chống tham nhũng, pháp luật Cán bộ, công chức, viên chức.

- Tại bộ phận một cửa phải niêm yết công khai số điện thoại đường dây nóng để người dân, doanh nghiệp, doanh nhân phản ánh khi cần thiết.

- Rà soát, nghiên cứu xây dựng cơ chế, quy trình thống nhất về thủ tục đầu tư để áp dụng trong điều kiện thực tế của tỉnh. Triển khai cơ chế một cửa liên thông, minh bạch thông tin để các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước dễ tiếp cận.

- Rà soát, đánh giá việc công khai, minh bạch quy trình cấp phát vốn ngân sách nhà nước để hoàn thiện tốt hơn; đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên cho các hoạt động sự nghiệp.

- Rà soát, đánh giá lại quy trình, hồ sơ và thủ tục xuất nhập khẩu, giảm thời gian thông quan hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu cho doanh nghiệp, phấn đấu giảm thời gian xuất, nhập khẩu còn 10 ngày làm việc (NQ 19/CP).

- Rút thời gian tiếp cận điện năng đối với các doanh nghiệp, dự án đầu tư xuống còn tối đa là 30 ngày làm việc (NQ 19/CP).

- Tạo thuận lợi, bảo đảm bình đẳng, công khai, minh bạch trong tiếp cận tín dụng theo cơ chế thị trường giữa các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế, hải quan, kho bạc một cách toàn diện, hiện đại; triển khai có hiệu quả mô hình một cửa liên thông, tăng cường trách nhiệm phối hợp của các cơ quan liên quan trong thực hiện thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực này để tạo chuyển biến mạnh mẽ ngay từ năm 2015. Công khai, minh bạch về thủ tục hành chính thuế, hải quan để doanh nghiệp và người dân dễ tiếp cận và giám sát việc thực hiện; tăng cường đối thoại giữa doanh nghiệp với các cơ quan thuế, hải quan về những khó khăn, vướng mắc để xử lý kịp thời.

b) Phân công thực hiện.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành: Công thương, Kế hoạch và Đầu tư, Thanh tra tỉnh, Tư pháp; Cục thuế tỉnh, Chi cục Hải quan tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

6. 6. Chỉ số Tính năng động

Đo lường tính sáng tạo, sáng suốt của lãnh đạo tỉnh trong quá trình thực thi chính sách của Trung ương cũng như việc đưa ra các sáng kiến nhằm phát triển kinh tế tư nhân và áp dụng chính sách theo hướng có lợi cho doanh nghiệp,..

Năm 2014, chỉ số này xếp thứ 44/63 mức thấp. Chỉ số này dao động rất lớn trong các năm do đó đòi hỏi sự tích cực, quyết tâm cải thiện của lãnh đạo các cấp chính quyền, các cơ quan đơn vị của tỉnh.

a) nội dung:

- Quán triệt sâu sắc quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, từ đó xây dựng kế

hoạch, đề ra giải pháp cụ thể để thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

- Lãnh đạo các ngành, các cấp phải tích cực nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực mình phụ trách để nắm vững các quy định của pháp luật, đặc biệt là lĩnh vực kinh tế; năng động, nhạy bén và vận dụng sáng tạo, linh hoạt các quy định của Nhà nước phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để giúp các doanh nghiệp, doanh nhân phát triển; giải quyết kịp thời hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc mà doanh nghiệp đang gặp phải; chủ động đề xuất cơ chế, chính sách và giải pháp thực hiện để phát triển doanh nghiệp.

- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành trong việc giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.

- Ủy ban nhân dân tỉnh vận dụng linh hoạt trong khuôn khổ pháp luật nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, tăng cường sự năng động, sáng tạo trong việc giải quyết các vấn đề mới phát sinh giúp doanh nghiệp, doanh nhân phát triển.

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực thi nghiêm túc ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh trong giải quyết những vấn đề khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, doanh nhân.

b) Phân công thực hiện.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp và các sở, ngành có liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

7. 7. Chỉ số Hỗ trợ doanh nghiệp.

Chỉ số này đo lường các dịch vụ của tỉnh để phát triển khu vực kinh tế tư nhân như: Xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp, tư vấn pháp luật, hỗ trợ tìm kiếm đối tác, thị trường,..

Năm 2014, chỉ số này xếp thứ 36/63 ở mức trung bình, do đó cần duy trì, cải thiện hơn nữa.

a) Nội dung:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh về phát triển các cơ sở ngoài công lập trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, khoa học - công nghệ và môi trường nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ các cấp, các ngành về tầm quan trọng việc phát triển các cơ sở ngoài công lập đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Ban hành chính sách chung để khuyến khích và ưu đãi đầu tư phát triển các cơ sở ngoài công lập trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, khoa học - công nghệ và môi trường.

- Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại trong và ngoài nước. Luôn cải tiến về nội dung và hình thức, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư hiểu biết và tiếp cận dự án thuận lợi nhất.

- Tăng cường công tác cung cấp dịch vụ tư vấn về thông tin pháp luật của Nhà nước cho doanh nghiệp.

- Phát huy vai trò của Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp, Tư vấn và Xúc tiến đầu tư,

Trung tâm Xúc tiến thương mại trong việc xúc tiến đầu tư, thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình đầu tư và hoạt động, tìm kiếm đối tác kinh doanh tiềm năng.

- Có cơ chế, chính sách linh hoạt để tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy doanh nghiệp sử dụng dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại từ cơ quan Nhà nước.

- Xây dựng kế hoạch khuyến khích doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ có liên quan đến khoa học, công nghệ từ cơ quan Nhà nước.

- Phát huy vai trò, chức năng nhiệm vụ của các cơ sở đào tạo của tỉnh để khuyến khích doanh nghiệp sử dụng dịch vụ đào tạo về kế toán, tài chính, quản trị kinh doanh từ các cơ quan quản lý Nhà nước .

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện chương trình hỗ trợ cung cấp thông tin tư vấn các chính sách thuế kịp thời, rộng rãi cho doanh nghiệp.

- Xây dựng, triển khai thực hiện chương trình cụ thể hỗ trợ doanh nghiệp trong thủ tục xuất nhập khẩu, thủ tục thông quan.

- Thực hiện có hiệu quả chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, xúc tiến thương mại xúc tiến đầu tư của tỉnh giai đoạn 2015 - 2017.

b) Phân công thực hiện.

- Cơ quan chủ trì chính: Sở Công Thương (Trung tâm Xúc tiến thương mại); cơ quan đồng chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành: Tư pháp, Lao động Thương binh và Xã hội, Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Cục Thuế tỉnh, các cơ quan liên quan; Hiệp hội doanh nghiệp; UBND huyện, thị xã, thành phố.

8. 8. Chỉ số Đào tạo lao động.

Là chỉ số đo lường sự nỗ lực của các cấp, các ngành để thúc đẩy đào tạo nghề và kỹ năng kiến thức cho các doanh nghiệp, người lao động ở địa phương, cung cấp cho doanh nghiệp nguồn lao động có chất lượng.

Năm 2014, chỉ số này xếp thứ 50/63 ở nhóm thấp, trong tình hình hiện nay tỉnh đang cần rất nhiều lao động để giúp doanh nghiệp sản xuất, nhưng nguồn lao động đang khó khăn, nhất là về chất lượng nguồn lao động. Vì vậy phải đặc biệt chú trọng nâng cao chỉ số này.

a) Nội dung:

- Tập trung duy trì và phát triển các cơ sở dạy nghề trong tỉnh. Rà soát, hoàn thiện các thủ tục, điều kiện thành lập, hoạt động đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo; khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để các cơ sở giáo dục trong và ngoài nước liên kết, mở cơ sở giáo dục đào tại tỉnh. Tạo điều kiện thuận lợi cho việc cung ứng dịch vụ giáo dục, đào tạo theo cơ chế thị trường gắn với việc kiểm soát chặt chẽ chất lượng và đầu ra.

- Rà soát, đánh giá và thực hiện các biện pháp cần thiết tạo thuận lợi hơn cho việc tuyển dụng lao động và sử dụng lao động, bảo đảm tính thống nhất và linh hoạt của thị trường lao động.

- Kiểm soát chặt chẽ việc phát triển theo quy hoạch, có cơ chế, chính sách phù hợp để khuyến khích nâng cao chất lượng đào tạo, dạy nghề. Tạo điều kiện thuận lợi cho việc cung ứng dịch vụ giáo dục, đào tạo theo cơ chế thị trường.

- Có cơ chế để các cơ sở đào tạo lao động gắn với nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, từ đó xây dựng kế hoạch đào tạo phù hợp với yêu cầu. Thường xuyên

thông báo công khai về kết quả, chất lượng, ngành nghề, loại hình, số lượng được đào tạo trên các phương tiện thông tin đại chúng để doanh nghiệp nắm bắt thông tin, phục vụ công tác tuyển dụng.

- Thực hiện cơ chế đào tạo lao động theo địa chỉ cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có nhu cầu tuyển dụng, tránh tình trạng đào tạo lao động có tay nghề nhưng không có việc làm.

- Rà soát, cập nhật, bổ sung, sửa đổi chính sách của tỉnh về khuyến khích xã hội hóa giáo dục, đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao. Qua đó, đẩy mạnh xã hội hóa công tác đào tạo nghề, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đào tạo nghề, các doanh nghiệp tự đào tạo nghề cho người lao động; đa dạng hóa các loại hình và ngành nghề đào tạo để đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động.

b) Phân công thực hiện

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Các sở: Giáo dục và đào tạo, Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Trường Cao đẳng nghề và các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

9. 9. Chỉ số Thiết chế pháp lý.

Là chỉ số đo lường lòng tin của doanh nghiệp đối với hệ thống tòa án, tư pháp của tỉnh, các thiết chế pháp lý có được doanh nghiệp xem là công cụ hiệu quả để giải quyết tranh chấp hoặc khiếu nại, tố cáo các hành vi sai phạm, nhũng nhiễu của cán bộ công quyền ở địa phương.

Năm 2014, chỉ số này xếp thứ 58/63 ở nhóm rất thấp, đòi hỏi hệ thống tư pháp của tỉnh phải có nhiều giải pháp hữu hiệu để đem lại lòng tin cho công đồng doanh nghiệp.

a) Nội dung:

- Thực hiện nguyên tắc hệ thống tư pháp của tỉnh cho phép các doanh nghiệp tố cáo hành vi tham nhũng của cán bộ; hệ thống tư pháp thể hiện được tính ưu việt là nơi doanh nghiệp tin tưởng và khả năng bảo vệ của pháp luật về vấn đề bản quyền hoặc thực thi hợp đồng.

- Thông tin tuyên truyền để khuyến khích doanh nghiệp sẵn sàng sử dụng tòa án để giải quyết các tranh chấp.

- Triệt tiêu tình trạng chi phí không chính thức trong quá trình giải quyết tranh chấp, giải quyết vụ án. Thể hiện tinh công bằng, nghiêm minh trong quá trình xét xử. Bảo đảm Tòa án các cấp của tỉnh xử lý các vụ kiện kinh tế nhanh chóng và phán quyết của tòa án được đảm bảo thi hành.

- Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống tư pháp nhằm đảm bảo các thiết chế pháp lý được thực thi đúng quy định, đặc biệt là trong giải quyết tranh chấp kinh tế cũng như kiếu nại, tố cáo của doanh nghiệp, nhà đầu tư.

- Công bố công khai các trình tự, thủ tục tố tụng, khiếu nại, tố cáo và quy định rõ thời gian giải quyết các vụ việc được nhanh chóng, công bằng, hợp lý; hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp trong việc lập thủ tục, hồ sơ khiếu nại, giải quyết tranh chấp.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức thực thi nhiệm vụ để khắc phục sự nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với doanh nghiệp, đồng thời kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu của cán bộ, công chức trong việc thực hiện nhiệm vụ.

- Triển khai Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tỉnh Yên Bái. Nâng cao hiệu lực xét xử của tòa án về các vụ án kinh tế, vụ việc tranh chấp thương mại; tránh hình sự hóa các vụ án kinh tế, tranh chấp thương mại.

- Có biện pháp tổ chức thi hành các vụ án đã được xét xử, tạo thuận lợi cho các bên chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật và đảm bảo bản án được thực thi theo đúng pháp luật.

b) Phân công thực hiện:

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành: Tòa án, Viện Kiểm sát Nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh, Cục Thi hành án tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp; các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

10. 10. Chỉ số Cạnh tranh bình đẳng.

Là chỉ số đo lường tính bình đẳng của tỉnh, của các cấp có ưu ái cho các tổng công ty, tập đoàn lớn, các nhà đầu tư nước ngoài khi đến đầu tư trên địa bàn tỉnh, làm thiếu đi sự bình đẳng với các doanh nghiệp khác.

Năm 2014, chỉ số này xếp thứ 31/63 đây là kết quả trung bình và cũng cần được cải thiện nâng cao.

a) Nội dung:

- Đối xử bình đẳng, công bằng giữa các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong việc tiếp cận ưu đãi, hỗ trợ, tiếp cận nguồn vốn, cơ chế chính sách... Đồng thời, không phân biệt đối xử và ưu đãi riêng đối với đối với một số doanh nghiệp, đảm bảo bình đẳng trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp.

- Công khai các quy định về chính sách ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh để các thành phần kinh tế dễ dàng tiếp cận và lựa chọn địa bàn, ngành nghề đầu tư có lợi nhất. Triệt tiêu tình trạng ưu ái, trao đặc quyền về tiếp cận đất đai, tín dụng, khai thác khoáng sản, giải quyết thủ tục hành chính, nhận các hợp đồng từ Nhà nước cho các tổng công ty, tập đoàn, doanh nghiệp của Nhà nước gây khó khăn cho doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác.

- Không phân biệt đối xử giữa doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp nước ngoài, doanh nghiệp nhà nước trong ưu tiên giải quyết các vấn đề khó khăn, ưu đãi đầu tư, tiếp cận đất đai, miễn giảm thuế, thủ tục hành chính, hỗ trợ đầu tư,...

b) Phân công thực hiện.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở: Kế hoạch và Đầu tư Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục Thuế tỉnh, Chi Cục Hải quan tỉnh và các sở, ngành liên quan; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

IV. Phân công một số nhiệm vụ cụ thể và tổ chức thực hiện.

1. Phân công nhiệm vụ cụ thể.

(Có phụ lục kèm theo).

2. Tổ chức thực hiện.

2. 1.Ban Chỉ đạo PCI tỉnh Yên Bái.

- Ban chỉ đạo PCI giúp Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu các giải pháp và xây dựng Kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện hàng năm theo Chương trình hành động "Cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)" giai đoạn

2015 – 2020 tỉnh Yên Bái và định hướng những năm tiếp theo.

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các cấp, các ngành thực hiện Chương trình hành động "Cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)" giai đoạn 2015 – 2020 có hiệu quả; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện với UBND tỉnh.

- Thường kỳ hàng năm sau khi công bố xếp hạng Chỉ số PCI cả nước do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tổ chức, Ban Chỉ đạo PCI phối hợp với (VCCI) tổ chức hội nghị phân tích, đánh giá sâu kết quả chỉ số PCI của tỉnh và đưa ra kế hoạch, giải pháp thực hiện nâng cao chỉ số PCI của năm. Trong tháng 12 hàng năm, Ban Chỉ đạo PCI tổ chức Hội nghị tổng kết, đánh giá khen thưởng, phê bình rút kinh nghiệm việc thực hiện Chương trình hành động của các cơ quan, đơn vị, các cấp, các ngành.

2. 2. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện Chương trình hành động "Cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)" giai đoạn 2015 – 2020, của đơn vị mình và tổ chức thực hiện có hiệu quả theo chương trình hành động chung của tỉnh.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt mục đích, yêu cầu và nhiệm vụ thực hiện cải thiện chỉ số PCI cấp tỉnh để nâng cao nhận thức và tinh thần trách nhiệm đối với cán bộ, công chức có liên quan.

- Thường xuyên kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nêu trên và kiểm tra, giám sát chặt chẽ báo cáo tình hình thực hiện hàng quý, năm và đột xuất theo yêu cầu Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tổ chức biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với cán bộ, công chức có nhiều đóng góp tích cực và đề xuất giải pháp đạt hiệu quả cao; xử lý nghiêm những cơ quan và cán bộ, công chức có hành vi tiêu cực, gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. 3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan thường trực theo dõi và tổng hợp quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phải kịp thời phản ánh, xin ý kiến Trưởng ban Chỉ đạo thực hiện PCI của tỉnh để xem xét, giải quyết.

Giữ mối quan hệ thường xuyên, chặt chẽ với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) trong việc cập nhật, đổi mới các chương trình hành động, nhận xét, đánh giá phân tích các chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) của tỉnh theo định kỳ hàng năm./.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

PHỤ LỤC

MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG "CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ, NÂNG CAO CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH (PCI)" TỈNH YÊN BÁI GIAI ĐOẠN 2015 – 2020.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1443 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Các chỉ số thành phần	Cơ quan chủ trì	Nội dung	Hình thức văn bản	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	**Chi phí gia nhập thị trường**	**Sở Kế hoạch và Đầu tư**	Đơn giản thủ tục và rút ngắn thời gian Đăng ký doanh nghiệp xuống còn tối đa là 03 ngày (NQ 19/CP), thẩm định trình UBND tỉnh cấp Quyết định chủ trương đầu tư còn 07 ngày, cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư còn 05 ngày. Cải thiện các khâu liên quan khác nhằm rút ngắn thời gian từ đăng ký đến bắt đầu kinh doanh của doanh nghiệp, nhà đầu tư.	Văn bản chỉ đạo	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ban quản lý các Khu công nghiệp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông; các Sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Tháng 8,9 năm 2015
			Giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa thuộc cơ quan cấp tỉnh, cấp huyện, thị xã, thành phố. Thời gian giảm phải đạt tối thiểu 20% so với thời gian quy định được công bố.	Văn bản chỉ đạo	Sở Nội vụ		
			Bộ phận một cửa thuộc các cơ quan các cấp thực hiện nghiêm chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 20 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản khi thực hiện thủ tục hành chính.	Chỉ thị hoặc văn bản chỉ đạo	Sở Nội vụ		

			Thủ tục tại bộ phận một cửa phải niêm yết công khai. Ban hành khung tiêu chuẩn cán bộ làm việc tại Bộ phận một cửa, một cửa liên thông.	Quy định			
			Hàng năm lấy phiếu đánh giá của người dân, doanh nhân, doanh nghiệp về mức độ hài lòng trong quá trình được giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa, một cửa liên thông.	Điều tra/ Khảo sát, Báo cáo kết quả			Hàng năm
			Triển khai và thực hiện có hiệu quả Chương trình cải cách hành chính nhà nước tỉnh Yên Bái giai đoạn 2015- 2020 theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/12/2011 của Chính phủ ban hành phê duyệt Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011 – 2020: Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 8/12/2011	Kế hoạch	Sở Nội vụ		Hàng năm
			Các ngành, các cấp tiến hành rà soát, đánh giá cơ chế giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa để sửa đổi, bổ sung kịp thời những vấn đề không còn phù hợp.	Tờ trình đề xuất			Tháng 8,9 năm 2015
			Nâng cao hiệu quả làm việc của Bộ phận một cửa, tăng cường đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ làm việc tại Bộ phận một cửa.	Kế hoạch			Năm 2015 - 2016

			Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin tại bộ phận một cửa, nhân rộng mô hình tra cứu thông tin, tiến độ giải quyết thủ tục hành chính tại bộ phận một cửa, đặc biệt là thủ tục thành lập doanh nghiệp, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, các thủ tục liên quan đến việc chấp thuận đầu tư…	Đề án	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Năm 2015 - 2016
			Cho phép triển khai đăng ký doanh nghiệp, đăng ký đầu tư trực tuyến qua Internet, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại trụ sở làm việc của doanh nghiệp	Dự án, báo cáo KTKT	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, Ban ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Năm 2015 - 2016
			Cơ quan, đơn vị nào để xảy ra tình trạng cán bộ nhũng nhiễu, hách dịch, quan liêu, có thái độ thiếu thân thiện, văn minh, lịch sự trong quá trình tiếp xúc và giải quyết thủ tục hành chính với người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư thì người đứng đầu đơn vị đó phải hoàn toàn chịu trách nhiệm với UBND tỉnh, Ban chỉ đạo PCI	Quy định	Sở Nội vụ	Các Sở, Ban ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.	Hàng năm
2	**Chỉ số Tiếp cận đất đai**	**Sở Tài nguyên và Môi trường**	Triển khai Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật đến người dân, cộng đồng Doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân có liên quan. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tài nguyên và môi trường nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân để cùng chung tay tạo điều kiện thuận lợi cho các Doanh nghiệp, Nhà đầu tư tiếp cận với lĩnh vực tài nguyên và môi trường.	Kế hoạch	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tư pháp, Xây dựng, Cục thuế, Ban Quản lý các Khu công nghiệp; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.	Năm 2015 - 2016

			Tiếp tục tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền; thường xuyên kiểm tra, rà soát, theo dõi và đánh giá việc thực thi chính sách, kịp thời phát hiện những bất cập để kiến nghị, sửa đổi, hoàn thành nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn đề ra. Rà soát các thủ tục hành chính có liên quan đến công tác thu hồi, giao đất, cho thuê đất, thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ..Thực hiện nguyên tắc giảm tối thiểu 20% thời gian so với quy định trong giải quyết các thủ tục hành chính có liên quan đến đất đai đối với doanh nghiệp, nhà đầu tư.	Kế hoạch, Quy định	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tư pháp, Xây dựng, Cục thuế, Ban Quản lý các Khu công nghiệp; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.	Tháng 8, 9 năm 2015 và các năm tiếp theo
			Công bố, công khai các thông tin liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật đất đai trên website của tỉnh, của Sở Tài nguyên và Môi trường, của Ủy ban nhân dân các cấp và tại Bộ phận một cửa các cơ quan	Công bố niêm yết			Hàng năm
			Xây dựng Đề án thành lập Văn phòng Đăng ký đất một cấp để cải cách thủ tục hành chính về đất đai, rút ngắn thời gian cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho doanh nghiệp và các hộ dân. Đồng thời tổ chức sắp xếp, luân chuyển những cán bộ có hành vi tắc trách, nhũng nhiễu trong việc giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai.	Đề án			Năm 2016

			Thiết lập bộ phận đầu mối hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư; tăng cường trao đổi, giải đáp vướng mắc của các doanh nghiệp, nhà đầu tư; tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận thông tin, tiết kiệm thời gian.	Kế hoạch			Năm 2015 - 2016
			Rà soát, hoàn thiện các quy định của UBND tỉnh về bảo vệ môi trường, bảo đảm phát triển bền vững theo hướng cải cách thủ tục hành chính, thực hiện quy trình rút gọn. Có cơ chế phù hợp khuyến khích các doanh nghiệp bảo vệ môi trường, tiết kiệm tài nguyên và năng lượng.	Quyết định			Năm 2015 - 2016
3	**Chỉ số Tính minh bạch công khai**	**Sở Tư pháp**	Quán triệt nguyên tắc công khai trên website của tỉnh, cơ quan, đơn vị và niêm yết tại trụ sở cơ quan, đơn vị các quy hoạch, kế hoạch (đặc biệt là quy hoạch, kế hoạch kinh tế - xã hội, sử dụng đất, xây dựng, quy hoạch, kế hoạch ngành,…), minh bạch các tài liệu pháp lý như Luật, Pháp lệnh, Nghị định, Quyết định, Chỉ thị, các tài liệu về ngân sách,… được công bố ngay sau khi cơ quan, cá nhân có thẩm quyền phê duyệt là trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan đơn vị.	Niêm yết/ Công bố	Sở Tư pháp	Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Tài chính, Cục thuế, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; các Sở, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.	Hàng năm
			Từng văn bản Luật, Nghị định, Quyết định, Chỉ thị do Trung ương ban hành và các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách do tỉnh ban hành phải có kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện. Kế	Kế hoạch/ Công bố			Hàng năm

			hoạch này phải được công khai, niêm yết, gửi đến doanh nghiệp, nhà đầu tư để nơi đây giám sát, theo dõi quá trình triển khai thực hiện.				
			Triệt tiêu tình trạng hộ kinh doanh, doanh nghiệp, nhà đầu tư thương lượng với cán bộ thuế; ban hành kế hoạch cụ thể để thực hiện quy trình, hồ sơ và thủ tục nộp thuế và rút ngắn thời gian các doanh nghiệp phải tiêu tốn để hoàn thành thủ tục nộp thuế không quá 121,5 giờ/năm (NQ 19/CP).	Quyết định/ Kế hoạch	Cục thuế tỉnh	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2015 và các năm tiếp theo
			Có kế hoạch, giải pháp cụ thể để Hiệp hội doanh nghiệp đóng vai trò quan trọng trong tư vấn và phản biện các chính sách của tỉnh.	Quy định	Hiệp Hội Doanh nghiệp tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở tư pháp, Cục thuế tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
4	**Chỉ số Chi phí thời gian**	**Thanh tra tỉnh**	Triển khai Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 12/3/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.	Kế hoạch	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Nội vụ, Tư pháp, Thanh tra tỉnh, Cục thuế và các Sở, ngành tỉnh; Hiệp hội doanh nghiệp; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.	Năm 2015 - 2016
			Vận hành cơ chế một cửa liên thông cấp tỉnh theo tinh thần Nghị quyết số 43/NQ-CP ngày 06/6/2014 của Chính phủ về một	Đề án/ Quyết định	Sở Nội vụ, Sở Tài nguyên và	Các Sở, ngành tỉnh; Hiệp hội doanh nghiệp; Ủy	Năm 2015 - 2016

			số nhiệm vụ trọng tâm cải cách thủ tục hành chính trong hình thành và thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất để cải thiện môi trường kinh doanh		Môi trường	ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.	
			Bố trí đủ nguồn nhân lực, cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu sao giấy tờ, văn bản của cá nhân, tổ chức khi thực hiện thủ tục hành chính. Thường xuyên quan tâm công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công chức, viên chức trực tiếp tiếp nhận hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính	Đề án	Sở Nội vụ	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông; các Sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Năm 2015 - 2016
			Triển khai thực hiện có hiệu quả chiến lược cải cách hệ thống thuế nhà nước giai đoạn 2015-2020 trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hoàn thuế, giảm thuế và giãn thời hạn nộp thuế; kiến nghị bổ sung, sửa đổi những quy định còn bất cập, gây khó khăn cho các doanh nghiệp khi thực hiện các nghĩa vụ thuế.	Kế hoạch	Cục Thuế tỉnh	Các Sở Ban ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2015 - 2016, và các năm tiếp theo
			Xây dựng Đề án nâng cao hiệu quả công tác thanh, kiểm tra doanh nghiệp. Tổ chức kiểm tra liên ngành, phối hợp tránh chồng chéo bảo đảm công tác thanh, kiểm tra tối đa không quá 01 lần trong năm.	Đề án	Thanh tra tỉnh	Các Sở Ban ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và Hiệp hội Doanh	Năm 2015 và các năm tiếp theo

						nghiệp tỉnh	
			Đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng tinh gọn và phân cấp mạnh cho đơn vị trực tiếp thực hiện và cơ sở, thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đặc biệt là thủ tục hành chính đối với doanh nhân, doanh nghiệp, nêu cao trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nhân, doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, hướng đến việc đăng ký, kê khai thủ tục hành chính qua mạng, tiến tới tin học hóa, từng bước hoàn thiện thực hiện chính quyền điện tử.	Đề án	Sở Nội vụ	Các Sở Ban ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh	Năm 2015 - 2016
5	**Chỉ số Chi phí không chính thức**	**Sở Tài chính**	Thực hiện tốt việc công khai, minh bạch và kiểm soát chặt chẽ các khoản thu có liên quan đến các loại phí, lệ phí đúng quy định.	Niêm yết	Sở Tài chính,	Các Sở, Ban ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Năm 2015 và các năm tiếp theo
			Nghiêm cấm việc tự ý đặt ra và buộc doanh nghiệp phải nộp các khoản chi phí ngoài quy định hoặc tự ý đặt ra thủ tục, điều kiện ràng buộc trong giải quyết các hồ sơ có liên quan đến người dân, doanh nghiệp, nhà đầu tư.	Chỉ thị hoặc văn bản chỉ đạo			
			Tăng cường công tác giáo dục, kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp giải quyết các thủ tục hành chính ở các cấp, các ngành, đặc biệt là cấp cơ sở.	Kế hoạch	Sở Nội vụ, Tài chính	Các Sở, Ban ngành cấp tỉnh, UBND các	Hàng năm

			Xử lý nghiêm những cán bộ tự ý đặt ra các khoản thu, thủ tục, điều kiện ràng buộc ngoài quy định, các thủ tục gây khó khăn, phiền hà hoặc có hành vi những nhiễu, tiêu cực, nhận chi phí lót tay khi giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc làm không đúng của các bộ, công chức, viên chức ở cơ quan, đơn vị mình.	Chỉ thị hoặc văn bản chỉ đạo		huyện, thị xã, thành phố	
			Các ngành, các cấp thường xuyên tuyên truyền, phổ biến và quán triệt cho cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mình nghiêm túc thực hiện pháp luật về Phòng chống tham nhũng, pháp luật Cán bộ, công chức, viên chức.	Văn bản phổ biến/ Niêm yết	Các Sở Ban ngành cấp tỉnh, UBND các cấp	Các Sở Ban ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
			Tại bộ phận một cửa phải niêm yết công khai số điện thoại đường dây nóng để người dân, doanh nghiệp, doanh nhân phản ánh khi cần thiết.	Niêm yết	Sở Nội vụ	Các Sở Ban ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.	Hàng năm
			Rà soát, nghiên cứu xây dựng cơ chế, quy trình thống nhất về thủ tục đầu tư để áp dụng trong điều kiện thực tế của tỉnh. Triển khai cơ chế một cửa liên thông, minh bạch thông tin để các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước dễ tiếp cận	Đề án/ Quyết định	Sở Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp, Cục thuế tỉnh	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; các Sở, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Năm 2015 - 2016
			Rà soát, đánh giá việc công khai, minh bạch quy trình cấp phát vốn ngân sách	Đề án/ Kế hoạch/	Sở Tài chính	Các Sở, ban ngành liên quan,	Năm 2015 - 2016

			nhà nước để hoàn thiện tốt hơn; đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên cho các hoạt động sự nghiệp.	Quyết định/ Báo cáo		UBND các huyện, thị xã, thành phố	
			Rà soát, đánh giá lại quy trình, hồ sơ và thủ tục xuất nhập khẩu, giảm thời gian thông quan hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu cho doanh nghiệp, phấn đấu giảm thời gian xuất, nhập khẩu còn 10 ngày làm việc.	Kế hoạch/ Quy trình	Chi Cục Hải quan	Sở Công Thương	Năm 2015 - 2016, và các năm tiếp theo
			Rút thời gian tiếp cận điện năng đối với các doanh nghiệp, dự án đầu tư xuống còn tối đa là 30 ngày làm việc.	Kế hoạch	Sở Công thương	Điện lực Yên Bái, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2015 và các năm tiếp theo
			Tạo thuận lợi, bảo đảm bình đẳng, công khai, minh bạch trong tiếp cận tín dụng theo cơ chế thị trường giữa các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế.	Kế hoạch/ Quyết định	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Yên Bái	Ngân hàng Phát triển Yên Bái, các tổ chức Tín dụng trên địa bàn tỉnh	Năm 2015 - 2016
			Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế, hải quan, kho bạc một cách toàn diện, hiện đại; triển khai có hiệu quả mô hình một cửa liên thông, tăng cường trách nhiệm phối hợp của các cơ quan liên quan trong thực hiện thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực này để tạo chuyển biến mạnh mẽ ngay từ năm 2015.	Kế hoạch/ Quyết định	Cục thuế tỉnh, Chi Cục Hải quan tỉnh, Kho bạc tỉnh	Sở, ngành cấp tỉnh liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Năm 2015 và các năm tiếp theo
			Công khai, minh bạch về thủ tục hành chính thuế, hải quan để doanh nghiệp và	Niêm yết	Cục thuế tỉnh, Cục Hải	Các Sở ban ngành liên quan, UBND	Năm 2015 và các năm tiếp

			người dân dễ tiếp cận và giám sát việc thực hiện.		quan tỉnh	các huyện, thị xã, thành phố	theo
			Tăng cường đối thoại giữa doanh nghiệp với các cơ quan thuế, hải quan về những khó khăn, vướng mắc để xử lý kịp thời.	Kế hoạch	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục thuế tỉnh, Chi Cục Hải quan tỉnh	Các Sở ban ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Hàng năm
6	**Chỉ số Tính năng động**	**Văn phòng UBND tỉnh**	Quán triệt sâu sắc quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, từ đó xây dựng kế hoạch, đề ra giải pháp cụ thể để thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.	Tổ chức triển khai; Báo cáo	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở ban ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.	Hàng năm
			Lãnh đạo các ngành, các cấp phải tích cực nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực mình phụ trách để nắm vững các quy định của pháp luật, đặc biệt là lĩnh vực kinh tế; năng động, nhạy bén và vận dụng sáng tạo, linh hoạt các quy định của Nhà nước phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để giúp các doanh nghiệp, doanh nhân phát triển; giải quyết kịp thời hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng	Kế hoạch	Thủ trưởng các Sở ban ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các cơ quan liên quan	Năm 2015 và các năm tiếp theo

			pháp thực hiện để phát triển doanh nghiệp.				
			Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành trong việc giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp.	Kế hoạch	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở ban ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, TP	Hàng năm
			UBND tỉnh linh hoạt trong khuôn khổ pháp luật nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp tư nhân; Tăng cường sự năng động, sáng tạo của Thường trực UBND tỉnh trong việc giải quyết các vấn đề mới phát sinh cho doanh nghiệp, doanh nhân phát triển.	Văn bản chỉ đạo	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Hàng năm
			Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện, thị xã, thành phố thực thi nghiêm túc ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh trong giải quyết những vấn đề khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, doanh nhân.		Thủ trưởng các Sở, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện		
7	**Chỉ số Hỗ trợ doanh nghiệp**	**Chủ trì chính: Sở Công Thương đồng chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư**	Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh về phát triển các cơ sở ngoài công lập trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa, thể dục - thể thao, khoa học - công nghệ và môi trường nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ các cấp, các ngành về tầm quan trọng việc phát triển các cơ sở ngoài công lập đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.	Văn bản hướng dẫn	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Các Sở, Ban ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Năm 2015 và các năm tiếp theo

			Ban hành chính sách chung để khuyến khích và ưu đãi đầu tư phát triển các cơ sở ngoài công lập trong lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế, văn hóa, thể dục - thể thao, khoa học - công nghệ và môi trường.	Quyết định	Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Các Sở ngành liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Năm 2015 và các năm tiếp theo
			Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại trong và ngoài nước. Luôn cải tiến về nội dung và hình thức, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư hiểu biết và tiếp cận dự án thuận lợi nhất.	Kế hoạch	Trung tâm Xúc tiến Thương mại, Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp, TV và Xúc tiến đầu tư	Các Sở, Ban ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các Doanh nghiệp	Năm 2015 và các năm tiếp theo
			Tăng cường công tác cung cấp dịch vụ tư vấn về thông tin pháp luật của Nhà nước cho doanh nghiệp.	Kế hoạch	Sở Tư pháp	Sở Công thương, các Sở, Ban ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các Doanh nghiệp	Năm 2015 và các năm tiếp theo
			Phát huy vai trò của Trung tâm Hỗ trợ doanh nghiệp, Tư vấn và Xúc tiến đầu tư, Trung tâm Xúc tiến thương mại trong việc xúc tiến đầu tư, thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình đầu tư và hoạt động, tìm kiếm đối tác kinh doanh tiềm năng.	Kế hoạch	Trung tâm HTDN, Tư vấn và Xúc tiến đầu tư, Trung tâm Xúc tiến Thương mại		
			Có cơ chế, chính sách linh hoạt để tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy doanh nghiệp sử dụng dịch vụ xúc tiến thương mại từ cơ quan Nhà nước.	Quyết định			

			Thực hiện có hiệu quả chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, xúc tiến thương mại xúc tiến đầu tư của tỉnh giai đoạn 2015 - 2017.	Kế hoạch			Hàng năm
			Xây dựng kế hoạch khuyến khích doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ có liên quan đến khoa học, công nghệ từ cơ quan Nhà nước.	Kế hoạch	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở, Ban ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện và các Doanh nghiệp	Năm 2015 các năm tiếp theo
			Phát huy vai trò, chức năng nhiệm vụ của các cơ sở đào tạo của tỉnh để khuyến khích doanh nghiệp sử dụng dịch vụ đào tạo về kế toán, tài chính, quản trị kinh doanh từ Nhà nước.	Đề án	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Các Sở, Ban ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, TP và các Doanh nghiệp	Năm 2015 các năm tiếp theo
			Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện chương trình hỗ trợ cung cấp thông tin tư vấn các chính sách thuế kịp thời, rộng rãi cho doanh nghiệp.	Kế hoạch	Cục Thuế tỉnh		
			Xây dựng, triển khai thực hiện chương trình cụ thể hỗ trợ doanh nghiệp trong thủ tục xuất nhập khẩu, thủ tục thông quan.	Kế hoạch	Chi Cục Hải quan tỉnh		Năm 2015, 2016
8	**Chỉ số Đào tạo lao động**	**Sở Lao động Thương binh và Xã hội**	Rà soát, đánh giá và thực hiện các biện pháp cần thiết tạo thuận lợi hơn cho việc tuyển dụng lao động và sử dụng lao động, bảo đảm tính thống nhất và linh hoạt của thị trường lao động.	Kế hoạch	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Sở Giáo dục và Đào tạo, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Trường Cao đẳng nghề, các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh	Hàng năm

			Tập trung duy trì và phát triển các cơ sở dạy nghề trong tỉnh. Rà soát, hoàn thiện các thủ tục, điều kiện thành lập, hoạt động đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo; khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để các cơ sở giáo dục trong và ngoài nước liên kết, mở cơ sở giáo dục đào tại tỉnh; bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị bãi bỏ các thủ tục, điều kiện bất hợp lý, không còn cần thiết; bổ sung, sửa đổi và đơn giản hóa, giảm chi phí đối với các thủ tục, điều kiện còn lại theo hướng khuyến khích và tạo thuận lợi hơn cho khu vực tư nhân và các tổ chức xã hội tham gia cung ứng dịch vụ giáo dục, đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh. Tạo điều kiện thuận lợi cho việc cung ứng dịch vụ giáo dục, đào tạo theo cơ chế thị trường gắn với việc kiểm soát chặt chẽ chất lượng và đầu ra.	Báo cáo/ Quyết định	Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở Ban ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố, Trường Cao đẳng nghề, các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh	Hàng năm
			Kiểm soát chặt chẽ việc phát triển theo quy hoạch, có cơ chế, chính sách phù hợp để khuyến khích nâng cao chất lượng đào tạo, dạy nghề. Tạo điều kiện thuận lợi cho việc cung ứng dịch vụ giáo dục, đào tạo theo cơ chế thị trường.	Đề án/ Kế hoạch	Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo	Các Sở Ban ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, Trường Cao đẳng nghề, các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh	Năm 2015 và các năm tiếp theo
			Có cơ chế để các cơ sở đào tạo lao động ~~nắm chặt nhu cầu sử dụng lao động của~~ doanh nghiệp, ngành nghề đào tạo nào	Quyết định/ Kế hoạch	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Các Sở Ban ngành cấp tỉnh, UBND cấp	Năm 2015 và các năm tiếp theo

			doanh nghiệp cần, để từ đó có kế hoạch đào tạo phù hợp với yêu cầu. Thường xuyên thông báo công khai về kết quả, chất lượng, ngành nghề, loại hình, số lượng được đào tạo trên các phương tiện thông tin đại chúng để doanh nghiệp biết tuyển dụng.			huyện, Hiệp Hội Doanh nghiệp tỉnh, Trường Cao đẳng nghề, các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh	
			Thực hiện cơ chế đào tạo lao động theo địa chỉ cho các doanh nghiệp trên địa địa bàn tỉnh có nhu cầu tuyển dụng, tránh tình trạng đào tạo lao động có tay nghề nhưng không có việc làm.	Quyết định/ Kế hoạch	Sở Lao động Thương binh và Xã hội	Các Sở Ban ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện, Trường Cao đẳng nghề, các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh	Năm 2015 và các năm tiếp theo
			Rà soát, cập nhật, bổ sung, sửa đổi chính sách của tỉnh về khuyến khích xã hội hóa giáo dục, đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao. Qua đó, đẩy mạnh xã hội hóa công tác đào tạo nghề, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đào tạo nghề, các doanh nghiệp tự đào tạo nghề cho người lao động; đa dạng hóa các loại hình và ngành nghề đào tạo để đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động.	Quyết định	Sở Tài chính.	Các Sở, Ban ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2015 và các năm tiếp theo
9	**Chỉ số Thiết chế pháp lý**	**Sở Tư Pháp**	Thực hiện nguyên tắc hệ thống tư pháp của tỉnh luôn luôn cho phép các doanh nghiệp tố cáo hành vi tham nhũng của cán bộ; hệ thống tư pháp thể hiện được tính ưu việt là nơi doanh nghiệp tin tưởng và khả năng bảo vệ của pháp luật về vấn đề	Quy định	Tòa án Nhân dân tỉnh	Tư pháp, Viện Kiểm sát Nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh, Cục Thi hành án tỉnh;	Năm 2015 và các năm tiếp theo

			bản quyền hoặc thực thi hợp đồng.			Đoàn Luật sư tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp; các Sở, ngành liên quan	
			Thông tin tuyên truyền để tăng tỷ lệ số doanh nghiệp sẵn sàng sử dụng tòa án để giải quyết các tranh chấp.	Niêm yết; Công bố	Sở Tư Pháp	Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh, Cục Thi hành án tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp; các Sở, ngành liên quan; UBND các cấp	Năm 2015 và các năm tiếp theo
			Triệt tiêu tình trạng chi phí không chính thức trong quá trình giải quyết tranh chấp, giải quyết vụ án. Thể hiện tinh công bằng, nghiêm minh trong quá trình xét xử. Bảo đảm Tòa án các cấp của tỉnh xử các vụ kiện kinh tế nhanh chóng và phán quyết của tòa án được đảm bảo thi hành.	Kế hoạch			
			Nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống tư pháp nhằm đảm bảo các thiết chế pháp lý được thực thi đúng quy định, đặc biệt là trong giải quyết tranh chấp kinh tế cũng như khiếu nại, tố cáo của doanh nghiệp, nhà đầu tư.	Đề án			
			Công bố công khai các trình tự, thủ tục tố tụng, khiếu nại, tố cáo và quy định rõ thời gian giải quyết các vụ việc được nhanh chóng, công bằng, hợp lý.	Công bố; Niêm yết			
			Hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp trong việc lập thủ tục, hồ sơ khiếu nại, giải quyết tranh chấp.	Kế hoạch			
			~~Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát cán~~	Kế hoạch			

			bộ, công chức thực thi nhiệm vụ để khắc phục sự nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với doanh nghiệp, đồng thời kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, nhũng nhiễu của cán bộ, công chức trong việc thực hiện nhiệm vụ.				
			Nâng cao hiệu lực xét xử của tòa án về các vụ án kinh tế, vụ việc tranh chấp thương mại; tránh hình sự hóa các vụ án kinh tế, tranh chấp thương mại.	Kế hoạch			
			Có biện pháp tổ chức thi hành các vụ án đã được xét xử, tạo thuận lợi cho các bên chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật và đảm bảo bản án được thực thi theo đúng pháp luật.	Quy định			
			Xây dựng và triển khai Chương trình hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp tỉnh Yên Bái	Kế hoạch	Sở Tư Pháp	Các Sở, Ban, ngành tỉnh và UBND các cấp, và các Doanh nghiệp	Năm 2015 các năm tiếp theo
10	**Chỉ số Cạnh tranh bình đẳng**	**Văn phòng UBN tỉnh**	Đối xử bình đẳng, công bằng giữa các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong tiếp cận ưu đãi, hỗ trợ, tiếp cận nguồn vốn, cơ chế chính sách... Đồng thời, không phân biệt đối xử và ưu đãi riêng đối với doanh nghiệp có quy mô lớn, vừa hay nhỏ, cũng như trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp.	Kế hoạch	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở ngành liên quan, UBND các cấp	Năm 2015 và các năm tiếp theo

			Công khai các quy định về chính sách ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh để các thành phần kinh tế dễ dàng tiếp cận và lựa chọn địa bàn, ngành nghề đầu tư có lợi nhất.	Công bố/ Niêm yết			Năm 2015 và các năm tiếp theo
			Triệt tiêu tình trạng ưu ái, trao đặc quyền về tiếp cận đất đai, khai thác khoáng sản	Kế hoạch	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở ngành liên quan, UBND các cấp và Doanh nghiệp	Năm 2015
			Triệt tiêu tình trạng ưu ái, trao đặc quyền về tín dụng	Kế hoạch	Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh Yên Bái	Các Tổ chức tín dụng và Doanh nghiệp	Năm 2015 và các năm tiếp theo
			Triệt tiêu tình trạng ưu ái, trao đặc quyền giải quyết thủ tục hành chính, nhận các hợp đồng từ Nhà nước cho các tổng công ty, tập đoàn của Nhà nước gây khó khăn cho doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác.	Kế hoạch	Sở Nội vụ	Các Sở ngành liên quan, UBND các cấp và Doanh nghiệp	Năm 2015 và các năm tiếp theo
			Không phân biệt đối xử giữa doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp nước ngoài, doanh nghiệp nhà nước trong ưu tiên giải quyết các vấn đề, khó khăn, ưu đãi đầu tư, tiếp cận đất đai, miễn giảm thuế, thủ tục hành chính, hỗ trợ đầu tư,…	Kế hoạch	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở ngành liên quan, UBND các cấp và Doanh nghiệp	Năm 2015 và các năm tiếp theo